TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU** Bản án số: 26/2025/HNGĐ-ST Ngày: 22/9/2025 V/v "Tranh chấp ly hôn".	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ghết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tấn Phước

2. Ông Liêu Tài Ngoánh

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Kim Dung, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà:* Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 138/2025/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2025 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Trung N, sinh năm 1993

Địa chỉ: Ấp N, xã V, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp N, xã V, thành phố Cần Thơ)

Bị đơn: Anh Quách Hoàng T, sinh năm 1994

Địa chỉ: Ấp C, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (ấp C, xã V, tỉnh Cà Mau).

(Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Trần Trung N trình bày: Chị và anh Quách Hoàng T xây dựng hôn nhân năm 2022. Đăng ký kết hôn tại UBND xã V, tỉnh Cà Mau. Hôn nhân của chị là tự nguyện.

Trong thời gian chung sống giữa chị và anh Quách Hoàng T xảy ra mâu thuẫn do không hợp tính tình, thường xuyên cự cải với nhau. Vợ chồng chị đã sống ly thân hơn 01 năm nay. Gia đình hai bên đã hòa giải nhiều lần nhưng giữa chị và anh T không còn tình cảm với nhau nên chị yêu cầu ly hôn với anh Quách Hoàng T.

Vợ chồng chị có 01 con chung là Quách Trần Tâm Y, sinh ngày 20/3/2023. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu Quách Trần Tâm Y. Chị yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi cháu Y số tiền 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Anh Quách Hoàng T được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 24, Điều 27 Nghị quyết số326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí:

- Hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Trung N đối với anh Quách Hoàng T.

- Về con chung: Giao cháu Quách Trần Tâm Y, sinh ngày 20/3/2023 cho chị Trần Trung N tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Anh Quách Hoàng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Anh Quách Hoàng T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Quách Trần Tâm Y số tiền 1.930.000đồng/tháng cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi.

- Tài sản chung và nợ chung: không có nên không xem xét giải quyết.

- Án phí: đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Trung N khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Quách Hoàng T cư trú tại ấp C, xã V, tỉnh Cà Mau. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau. Nguyên đơn chị Trần Trung N có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn anh Quách Hoàng T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vắng mặt không có lý do; Căn cứ Điều 227; Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Trần Trung N và anh Quách Hoàng T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Trung N và anh Quách Hoàng T có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Hôn nhân giữa chị Trần Trung N và anh Quách Hoàng T là tự nguyện và hợp pháp. Chị N xác định hiện nay hai vợ chồng chị xảy ra mâu thuẫn nhiều năm nay do bất đồng ý kiến. Thực tế chị Trần Trung N và anh Quách Hoàng T đã sống ly thân với nhau hơn 01 năm nay. Trong thời gian sống ly thân giữa chị Trần Trung N và anh Quách Hoàng T không có biện pháp nào để hàn gắn hôn nhân. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt đầy đủ các

văn bản tố tụng cho anh Quách Hoàng T để tham gia các buổi làm việc, hòa giải, phiên tòa nhưng anh T đều vắng mặt không có lý do. Cho thấy anh T không có thiện chí hoà giải, hàn gắn tình cảm. Xét thấy đời sống hôn nhân giữa chị Trần Trung N và anh Quách Hoàng T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể hàn gắn, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Trung N đối với anh Quách Hoàng T.

[3] Về con chung: Chị Trần Trung N xác định có 01 con chung là Quách Trần Tâm Y, sinh ngày 20/3/2023; chị Trần Trung N yêu cầu được nuôi cháu Tâm Y. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Quách Trần Tâm Y chưa đủ 36 tháng tuổi và đang sống ổn định cùng chị Trần Trung N; Anh Quách Hoàng T không có ý kiến gì về việc này. Đồng thời chị N có việc làm, nơi ở ổn định đủ điều kiện nuôi con. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Trần Trung N, tiếp tục giao cháu Quách Trần Tâm Y cho chị Trần Trung N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Quách Hoàng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng: Chị Trần Trung N yêu cầu anh Quách Hoàng T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 1.500.000đồng/tháng cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi. Căn cứ khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân gia đình quy định: "Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con". Như vậy anh Quách Hoàng T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Quách Trần Tâm Y. Chị Trần Trung N yêu cầu anh Quách Hoàng T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Quách Trần Tâm Y số tiền 1.500.000 đồng/tháng là sự tự nguyện của chị N và phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 9/2025 cho đến khi cháu Quách Trần Tâm Y đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Trung N xác định không có nợ chung và tài sản chung, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí:

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Trần Trung N phải chịu án phí số tiền 300.000đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Quách Hoàng T phải chịu án phí số tiền 300.000 đồng.

[6] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1.Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Trung N đối với anh Quách Hoàng T.

2. Về con chung: Giao cháu Quách Trần Tâm Y, sinh ngày 20/3/2023cho chị Trần Trung N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Quách Hoàng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng: Anh Quách Hoàng T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Quách Trần Tâm Y số tiền 1.500.000 đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 9/2025 cho đến khi cháu Quách Trần Tâm Y đủ 18 tuổi.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Trung N xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí:

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Trần Trung N phải chịu án phí số tiền 300.000đồng. Chị N đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006114 ngày 29/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Cà Mau) được chuyển thu án phí.

- Án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Quách Hoàng T phải chịu án phí số tiền 300.000 đồng.

5. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 7 – Cà Mau;
-TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Vĩnh Hậu;
- Lưu: HS; VT-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Mỹ Ghết